



**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ NGUYỄN VIỆT KHÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính năm 2026 của xã Nguyễn Việt Khái
(Kèm theo Quyết định số: 127/QĐ-UBND ngày 24/ 01/2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Việt Khái)

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đẩy mạnh cải cách hành chính đồng bộ, thống nhất trên các lĩnh vực. Trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính gắn với ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động của Ủy ban nhân dân xã; nâng cao tỷ lệ hồ sơ được tiếp nhận, giải quyết trực tuyến, khuyến khích người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến và thanh toán trực tuyến. Từng bước xây dựng, khai thác, sử dụng hiệu quả các cơ sở dữ liệu dùng chung, phục vụ công tác quản lý trên các lĩnh vực y tế, giáo dục, đất đai, xây dựng theo phân cấp. Đồng thời, tiếp tục sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức theo vị trí việc làm, bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Phần đầu nâng cao mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với việc giải quyết thủ tục hành chính; cải thiện chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước so với năm 2025.

b) Tiếp tục tổ chức triển khai kịp thời, đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương và của tỉnh; thực hiện rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của xã bảo đảm phù hợp quy định pháp luật và yêu cầu phát triển kinh tế – xã hội của địa phương.

c) 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của xã đủ điều kiện được triển khai dịch vụ công trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh; bảo đảm cung cấp đầy đủ dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần; tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến đạt tối thiểu 85% trên tổng số hồ sơ tiếp nhận.

d) 100% thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước của xã được công bố, công khai và cập nhật kịp thời.

đ) 100% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, trong số đó tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 75% trở lên; tỷ lệ kết quả xử lý hồ sơ thủ tục hành chính của xã được đồng bộ đầy đủ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đạt 100%.

e) Tỷ lệ số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính của xã đạt 95%; 80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính không phải cung cấp

lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công thủ tục hành chính trước đó mà cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ (trừ trường hợp cần thiết).

f) 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực điện tử (qua định danh điện tử VNeID).

g) Mức độ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp đạt tối thiểu 90%.

h) Nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong quản lý biên chế và tài chính đối với Ủy ban nhân dân xã và các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc xã; thực hiện bố trí, sử dụng biên chế và kinh phí trên cơ sở chất lượng, hiệu quả công việc. Phần đầu 100% cơ quan, đơn vị thuộc xã thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong quản lý biên chế và tài chính.

i) Bảo đảm 100% cơ quan, đơn vị thuộc xã thực hiện đúng các quy định của pháp luật về quản lý tài chính, quản lý và sử dụng tài sản công.

j) Phần đầu 90% hồ sơ công việc của Ủy ban nhân dân xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ công việc có nội dung mật).

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Cải cách thể chế

a) Tiếp tục hoàn thiện hệ thống thể chế của xã

Tăng cường công tác rà soát, kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung, ban hành mới hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật nhằm triển khai, cụ thể hóa đầy đủ, kịp thời các quy định của cấp trên, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn tại địa phương và các lĩnh vực quản lý nhà nước ở cấp xã:

- Tổ chức bộ máy hành chính, chế độ công vụ ở xã, bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

- Hoàn thiện thể chế về kinh doanh và cạnh tranh, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển lành mạnh, tăng cường công khai, minh bạch, tăng cường phòng, chống tham nhũng.

- Tập trung triển khai các quy định của pháp luật và hướng dẫn của cấp trên, tạo điều kiện ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ công.

- Tiếp tục rà soát, thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật nhằm quản lý, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên trên địa bàn; tăng cường công khai, minh bạch, giám sát chặt chẽ việc quản lý, sử dụng đất công, hạn chế tranh chấp, khiếu kiện, tham nhũng, lãng phí.

b) Nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã theo hướng chặt chẽ, khoa học, phù hợp với thực tiễn; tăng cường lấy ý kiến góp ý của cơ quan chuyên môn cấp trên, các tổ chức, cá nhân có liên quan và Nhân dân trong quá trình xây dựng, ban hành văn bản, bảo đảm tính công khai, minh bạch, thống nhất và ổn định trong tổ chức thực hiện.

- Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với thực tiễn địa phương. Quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ, kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức được phân công thực hiện nhiệm vụ pháp chế.

c) Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi pháp luật

- Tăng cường nguồn lực cho việc triển khai thi hành pháp luật; kiện toàn tổ chức, đào tạo đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật, cán bộ làm công tác pháp chế nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

- Đổi mới, tăng cường kiểm tra, theo dõi việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những hạn chế, bất cập trong quá trình thực hiện.

- Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và cộng đồng trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật.

d) Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, đa dạng hóa nội dung và hình thức tuyên truyền gắn với đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao nhận thức và ý thức pháp luật của Nhân dân trên địa bàn xã; lồng ghép công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính với công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước thuộc phạm vi quản lý.

2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Thường xuyên rà soát, đánh giá thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân xã trong quá trình thực hiện; kịp thời kiến nghị cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, các quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống Nhân dân theo hướng thực chất, hiệu quả.

b) Thường xuyên, kịp thời cập nhật, công khai thủ tục hành chính dưới nhiều hình thức khác nhau, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong tìm hiểu và thực hiện thủ tục hành chính.

c) Nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp; đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công, trong đó tập trung vào một số nhiệm vụ sau:

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công tại Ủy ban nhân dân xã; nâng cao tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng hạn, trước hạn; tăng cường thực hiện giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công trên môi trường điện tử theo quy định tại Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; bảo đảm người dân, tổ chức không phải cung cấp lại thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết hợp lệ trước đó (trừ trường hợp pháp luật có quy định khác hoặc thật sự cần thiết); tạo điều kiện để người dân khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được cung cấp, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ và sự hài lòng của người dân.

- Bố trí đủ trang thiết bị tại Trung tâm Phục vụ hành chính công để người dân vẫn có thể tự thực hiện việc nộp hồ sơ dịch vụ công trực tuyến khi đã đến Trung tâm Phục vụ hành chính công, đảm bảo công chức không làm thay người dân.

- Tăng cường công tác tuyên truyền đến người dân việc thực hiện thủ tục hành chính bằng nhiều hình thức thiết thực, hiệu quả như: tuyên truyền trên phương tiện thông tin đại chúng; phát huy tối đa vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng trong tuyên truyền, hỗ trợ người dân tự thực hiện dịch vụ công trực tuyến; hướng dẫn người dân thực hiện thủ tục hành chính qua zalo, số điện thoại đường dây nóng của Trung tâm Phục vụ hành chính công xã...

- Thường xuyên theo dõi, chấn chỉnh tác phong, lề lối và thái độ làm việc của công chức, viên chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công; xây dựng đội ngũ công chức, viên chức chuyên nghiệp, trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, thân thiện và tận tình phục vụ Nhân dân.

d) Đẩy mạnh công tác truyền thông để từng bước nâng cao trình độ, nhận thức và kỹ năng cho người dân, chuyển từ “công dân truyền thống” giao dịch trực tiếp, sang “công dân điện tử”, tiếp cận ứng dụng công nghệ thông tin trong các giao dịch trực tuyến. Đồng thời, tiếp tục rà soát, đề xuất đơn giản hóa quy trình, phương thức giao dịch trực tuyến để người dân dễ tiếp cận, dễ thực hiện.

đ) Đổi mới toàn diện việc tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả thực hiện thủ tục hành chính theo hướng không phụ thuộc vào địa giới hành chính.

e) Tiếp tục mở rộng và triển khai có hiệu quả các kênh tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức, ứng dụng đổi mới công nghệ thông tin vào việc lấy ý kiến của người dân, tổ chức nhằm bảo đảm tính khách quan và tiện lợi trong quá trình thực hiện.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Tổ chức sắp xếp, kiện toàn các cơ quan hành chính nhà nước của xã:

- Thực hiện quyết liệt, có hiệu quả chủ trương tinh giản, sắp xếp tổ chức bộ máy của các cơ quan, tổ chức theo hướng “Tinh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả”, cải cách sâu rộng quản trị nhà nước, minh bạch hoá, đẩy mạnh

phân cấp, phân quyền, phát huy tính chủ động, sáng tạo, tự lực, tự cường và trách nhiệm giải trình của các cấp, nhất là người đứng đầu; xoá bỏ cơ chế xin - cho; tiếp tục triển khai sắp xếp đơn vị hành chính các cấp theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

- Thực hiện tốt các chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của **xã**.

b) Tiếp tục rà soát, sắp xếp, kiện toàn đồng bộ hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo tinh gọn và đáp ứng tiêu chí thành lập tổ chức theo quy định, giảm đầu mối theo hướng một đơn vị sự nghiệp công lập cung ứng nhiều dịch vụ sự nghiệp công cùng loại nhằm giảm đầu mối, khắc phục chồng chéo, dàn trải, trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ; cơ cấu lại hoặc giải thể các đơn vị hoạt động không hiệu quả.

c) Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu Ủy ban nhân dân xã và từng cán bộ, công chức trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính. Qua đó, chủ động nâng cao năng lực quản lý, điều hành, phát huy tính chủ động, linh hoạt trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế – xã hội trên địa bàn theo thẩm quyền được giao.

d) Tăng cường công tác theo dõi, kiểm tra việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy hành chính tại Ủy ban nhân dân xã và các bộ phận chuyên môn trực thuộc; bảo đảm tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao.

4. Cải cách chế độ công vụ

- Cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã theo vị trí việc làm, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng đội ngũ, hợp lý về cơ cấu. Thực hiện bố trí, sử dụng cán bộ, công chức đúng Đề án vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ này làm một trong những tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu Ủy ban nhân dân xã và các cơ quan chuyên môn.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; kiên quyết khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy, sợ sai, sợ trách nhiệm, góp phần cải thiện hiệu quả làm việc trong các cơ quan hành chính, nâng cao trách nhiệm và sự chuyên nghiệp của cán bộ, công chức.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có nền tảng vững chắc về tư tưởng chính trị, chuyên môn, có phẩm chất đạo đức tốt, tinh thần trách nhiệm cao, dám nghĩ, dám làm, dám đương đầu với khó khăn, thử thách; có khả năng tư duy độc lập, sáng tạo và dám đưa ra những giải pháp đột phá, nhất là trong xử lý những tình huống phức tạp, điểm nghẽn; có cơ chế, chính sách tạo động lực, bảo vệ cán bộ, công chức làm việc, cống hiến, vì lợi ích chung.

- Chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, phát triển và ứng dụng công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, phong trào khởi nghiệp, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế tri thức, kinh tế

số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, các ngành khoa học cơ bản, kỹ thuật, công nghệ và các ngành mới.

- Thực hiện nghiêm các quy định về quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý; thực hiện tốt các chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức gắn với đổi mới nội dung và chương trình, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng theo hướng cập nhật hóa, hiện đại hóa, chú trọng bồi dưỡng kỹ năng giao tiếp, ứng xử và hội nhập quốc tế; giáo dục phẩm chất đạo đức; công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cán bộ, công chức, viên chức sau sắp xếp, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của vị trí việc làm để cơ quan, tổ chức, đơn vị hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra để kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân sai phạm, những cán bộ, công chức, viên chức không làm được việc. Đồng thời, thực hiện tốt chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức được tăng cường đi công tác ở cơ sở, chính sách trọng dụng người có phẩm chất, năng lực nổi trội.

5. Cải cách tài chính công

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan Nhà nước, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ và Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

- Tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách đảm bảo kịp thời theo quy định.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng văn hóa tiết kiệm, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong cán bộ, công chức và Nhân dân; kết hợp tăng cường kiểm tra, giám sát và kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm gây lãng phí theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

6. Chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước

Tập trung đẩy mạnh triển khai thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Phát triển hạ tầng số

- + Đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, trang thiết bị làm việc tại Ủy ban nhân dân xã, Trung tâm Phục vụ hành chính công và các bộ phận chuyên

môn; bảo đảm đáp ứng yêu cầu xử lý hồ sơ điện tử, cung cấp dịch vụ công trực tuyến và phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.

- + Bảo đảm kết nối ổn định, an toàn mạng truyền số liệu chuyên dùng phục vụ trao đổi văn bản điện tử, khai thác các hệ thống thông tin.

- Phát triển dữ liệu số

- + Thực hiện số hóa hồ sơ, tài liệu thuộc phạm vi quản lý của cấp xã; bảo đảm dữ liệu được chuẩn hóa, cập nhật và lưu trữ theo quy định; ưu tiên số hóa các lĩnh vực có tần suất khai thác cao như: hộ tịch, đất đai, tư pháp...

- + Tổ chức cập nhật, kết nối, chia sẻ dữ liệu với các cơ sở dữ liệu và kho dữ liệu dùng chung của tỉnh thông qua các nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu theo quy định; bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

- Phát triển ứng dụng, dịch vụ số

- + Thực hiện khai thác, sử dụng hiệu quả Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; đẩy mạnh tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả hồ sơ trên môi trường điện tử; từng bước tái cấu trúc quy trình giải quyết thủ tục hành chính theo hướng số hóa, giảm giấy tờ, giảm thời gian giải quyết.

- + Tăng cường sử dụng các nền tảng số phục vụ công tác quản lý, điều hành như: hệ thống quản lý văn bản và điều hành, hệ thống họp trực tuyến.

- + Từng bước tiếp cận, ứng dụng các công nghệ mới theo hướng dẫn của cấp trên (như trí tuệ nhân tạo, định danh điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt...) nhằm nâng cao chất lượng phục vụ người dân, tổ chức.

7. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Tập trung chỉ đạo quyết liệt, có trọng tâm, trọng điểm các nhiệm vụ cải cách hành chính và nhiệm vụ phát triển kinh tế – xã hội của xã trong năm 2026, bảo đảm hoàn thành đúng tiến độ, chất lượng các mục tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch đã đề ra.

- Phân công nhiệm vụ rõ ràng, bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị trong triển khai các nội dung cải cách hành chính; gắn kết quả thực hiện cải cách hành chính hằng năm với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, trách nhiệm và năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu và đội ngũ cán bộ, công chức; thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng trong cải cách hành chính.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền cải cách hành chính bằng các hình thức phù hợp với điều kiện thực tiễn; tạo sự chuyển biến về nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức và sự đồng thuận, tham gia của Nhân dân trong thực hiện cải cách hành chính.

- Tổ chức theo dõi, đánh giá kết quả cải cách hành chính hằng năm của Ủy ban nhân dân xã theo hướng toàn diện, khách quan, minh bạch; ứng dụng công nghệ thông tin trong khảo sát, đo lường mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với việc giải quyết thủ tục hành chính.

- Tăng cường công tác phối hợp kiểm tra cải cách hành chính, kết hợp kiểm tra thường xuyên và kiểm tra đột xuất nhằm đánh giá thực chất kết quả thực hiện nhiệm vụ; kịp thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính, gây phiền hà, sách nhiễu người dân, tổ chức trong thi hành công vụ.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân xã, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động và chất lượng phục vụ Nhân dân; tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ phù hợp với tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị theo hướng dẫn của cấp trên.

– Bố trí, sử dụng hợp lý nguồn lực tài chính và nhân lực cho công tác cải cách hành chính, bảo đảm điều kiện cần thiết để triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ đề ra.

(Kế hoạch triển khai các hoạt động cụ thể được nêu tại Phụ lục kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC

Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các cơ quan chuyên môn, Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, Trung tâm Công ích xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung cải cách hành chính; đặc biệt tập trung vào cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chuyên môn; đảm bảo thực hiện đúng tiến độ, chất lượng theo yêu cầu.

Giao cho Phòng Văn hóa – Xã hội theo dõi, tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện về UBND xã để báo cáo UBND tỉnh đúng thời gian quy định.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026 của xã Nguyễn Việt Khái. Trong quá trình triển khai thực hiện có khó khăn, vướng mắc yêu cầu các cơ quan chuyên môn, Trung tâm Phục vụ hành chính công kịp thời phản ánh, đề xuất sửa đổi (qua phòng Văn hóa – Xã hội) bổ sung cho phù hợp./.